TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Tử tế – Đạo lý xoay chuyển thế giới

ISSN: 2734-9195 17:13 22/11/2025

Nếu mỗi người gieo một hạt tử tế, nhân loại sẽ gặt một cánh đồng hòa bình. Nếu mỗi quốc gia kiến tạo chính sách tử tế, thế giới sẽ tìm thấy một tương lai bền vững.

Tác giả: **ThS. Nguyễn Hoàng Hành (Minh Dực)**
Phó Vụ trưởng Vụ Tuyên truyền công tác dân tộc, tôn giáo – Bộ Dân tộc và Tôn giáo

Tóm tắt

Bài viết phân tích vai trò của phẩm chất tử tế như một đạo lý nền tảng, từ giáo lý Phật học đến ứng dụng trong xã hội hiện đại. Tác giả luận giải sự lan tỏa của tử tế từ cá nhân đến cộng đồng, đồng thời liên hệ với các Nghị quyết lớn của Đảng và chuẩn mực quốc tế.

Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất định hướng xây dựng một xã hội công bằng, nhân văn và bền vững, nơi những hành động nhỏ bé có thể góp phần tạo nên thế giới lớn.

Từ khóa: Tử tế; Phật học ứng dụng; Văn hóa; Đạo lý; Chính sách xã hội.

Abstract

The article analyzes the role of kindness as a fundamental moral principle, from Buddhist teachings to its applications in modern society. It explains how kindness spreads from individuals to communities, linking to the major Resolutions of the Communist Party of Vietnam and global standards. On this basis, the article proposes orientations for building a just, humane, and sustainable society where small acts can contribute to a greater world.

Keywords: Kindness; Applied Buddhism; Culture; Morality; Social policy.

1. Mở đầu – Lời mời của tử tế

Trong dòng chảy văn hóa nhân loại, có những giá trị không ồn ào mà bền bỉ, không phô trương mà thấm sâu, tưởng như nhỏ bé nhưng lại làm nên sức mạnh lớn lao. Với người Việt, một trong những giá trị ấy chính là tử tế. Trong tiếng Việt, *"tử tế"* vốn xuất phát từ Hán–Việt, nghĩa gốc là chu đáo, cẩn trọng đến từng điều nhỏ. Theo thời gian, khái niệm này được người Việt bồi đắp, trở thành một phẩm chất đạo đức và phong cách sống: ngay thẳng, đàng hoàng, nhân hậu, biết quan tâm đến người khác.

Tử tế, vì thế, không phải là một triết lý cao xa, mà chính là *"đạo lý nhỏ"* được thể hiện trong từng lời ăn tiếng nói, trong mỗi hành vi đời thường: nhường ghế cho người già, chia sẻ miếng cơm trong cơn đói, giữ lòng trung thực trong công việc, giữ chữ tín trong quan hệ.

Chính những hành động giản dị ấy, khi được tích tụ và lan tỏa, sẽ tạo nên một *"thế giới lớn"* – một thế giới bền vững, hòa bình và nhân văn. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: *"Người có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó; người có tài mà không có đức là người vô dụng"* (Hồ Chí Minh, 1949/2011, tr. 274). Tư tưởng này khẳng định: nền tảng của mọi giá trị phát triển phải bắt đầu từ đạo lý, từ sự tử tế.

Trong văn hóa truyền thống Việt Nam, tử tế còn được hun đúc qua kho tàng ca dao – tục ngữ: *"Ở hiền gặp lành", "Một miếng khi đói bằng một gói khi no", "Bầu ơi thương lấy bí cùng, tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn".* Những lời dân gian ấy không chỉ là triết lý luân lý, mà thực sự là *"bản hiến pháp đạo đức"* của cộng đồng làng xã – nơi sự tử tế trở thành chuẩn mực ứng xử, bảo đảm sự gắn kết xã hội và củng cố sức mạnh đại đoàn kết dân tộc.

Tử tế cũng đã được Đảng và Nhà nước ta nâng tầm trong định hướng chính trị và pháp lý. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh yêu cầu *"khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc"* (ĐCSVN, 2021, tr. 25). Khát vọng ấy chỉ có thể thành hiện thực nếu đi cùng nền tảng đạo lý tử tế, nơi con người biết sống vì nhau. Hiến pháp 2013 cũng khẳng định: *"Nhà nước, xã hội tôn trọng và bảo đảm quyền con người, quyền công dân"* (Điều 14, Hiến pháp 2013). Đây là sự pháp điển hóa giá trị tử tế thành chuẩn mực xã hội và pháp lý.

Trong bình diện quốc tế, khát vọng về một nhân loại tử tế cũng vang vọng mạnh mẽ. UNESCO (1996) tuyên bố: *"Một nền hòa bình bền vững chỉ có thể được xây dựng trên cơ sở của những giá trị, thái độ và hành vi thấm đẫm tinh thần tôn trọng sự sống, từ bi, khoan dung và đoàn kết nhân loại"* (tr. 12). Thực chất, đây chính là cách diễn đạt khác của *"tử tế"*, một mẫu số chung mà mọi nền văn hóa đều hướng tới. Đức Đạt Lai Lạt Ma (1999) cũng khẳng định: *"Đạo đức căn bản nhất của nhân loại là lòng nhân ái và sự tử tế"* (tr. 21).

Trong kỷ nguyên XXI – thời đại toàn cầu hóa và chuyển đổi số – tử tế càng trở thành một lời mời khẩn thiết. Khi công nghệ, lợi nhuận và quyền lực dễ dẫn con người vào vòng xoáy của vô cảm và ích kỷ, thì tử tế chính là *"quyền lực mềm"* để điều chỉnh, cân bằng và tái nhân văn hóa đời sống. Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị (2025a) về khoa học công nghệ và chuyển đổi số đã nhấn mạnh: phát triển công nghệ phải đi liền với *"xây dựng đạo đức số, bảo đảm an toàn và nhân văn trong không gian mạng"*. Điều này cho thấy: ngay cả trong thế giới ảo, tử tế vẫn là cội nguồn giữ cho con người không đánh mất mình.

Mở đầu bằng tử tế, vì vậy, không chỉ là một lựa chọn ngôn từ, mà còn là một tuyên ngôn văn hóa: trở về với cái gốc của nhân cách, từ đó kiến tạo một thế giới lớn không dựa trên sự chinh phục, mà dựa trên sự sẻ chia. Và đó cũng chính là tinh thần mà bài viết này muốn gửi gắm: đi tìm sức mạnh của đạo lý để soi sáng con đường nhân loại trong thế kỷ XXI.



Hình ảnh chỉ mang tính chất minh hoạ (sưu tầm).



Hình ảnh chỉ mang tính chất minh hoạ (sưu tầm).

2. Tử tế trong truyền thống Việt Nam

Trong hành trình mấy nghìn năm dựng nước và giữ nước, dân tộc Việt Nam không chỉ ghi dấu bằng những chiến công hiển hách, mà còn bởi một nền văn hóa nhân bản, nơi *"tử tế"* trở thành nền tảng ứng xử và là *"chất keo"* gắn kết cộng đồng. Tử tế ở đây không phải khái niệm trừu tượng, mà là đạo lý sống thường ngày, được hun đúc qua ca dao, tục ngữ, truyền thống làng xã, văn hiến lịch sử và tư tưởng chính trị.

2.1. Tử tế trong ca dao, tục ngữ và đời sống cộng đồng

Ca dao, tục ngữ Việt Nam là kho tàng đạo lý dân gian, nơi *"tử tế"* được chưng cất thành những mệnh đề giản dị mà sâu sắc: *"Ở hiền gặp lành"* – niềm tin vào quy luật nhân quả, sự công bằng của đời sống.

"Một miếng khi đói bằng một gói khi no" – lời nhắc nhở về sự sẻ chia đúng lúc, đúng chỗ.

"*Bầu ơi thương lấy bí cùng, tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn*" – biểu tượng sinh động của tình đồng bào, vượt qua khác biệt để cùng tồn tại.

Trong không gian làng xã truyền thống, tử tế được coi là thước đo phẩm giá. Người dân trọng cái tình, trọng sự *"ăn ở có hậu"*. Từ lời nhắc *"Lá lành đùm lá rách, lá rách ít đùm lá rách nhiều"* đến tập tục *"họ hàng, làng xóm cùng nhau góp công, góp của dựng nhà, gặt lúa"* – tất cả phản chiếu rõ: tử tế là nền móng xây nên niềm tin và sức bền của cộng đồng Việt.

2.2. Tử tế trong lịch sử dựng nước và giữ nước

Lịch sử dân tộc nhiều lần chứng minh rằng: sức mạnh của nhân nghĩa luôn chiến thắng bạo tàn. Nguyễn Trãi trong Bình Ngô đại cáo khẳng định: "*Lấy đại nghĩa để thắng hung tàn, lấy chí nhân để thay cường bạo*" (Nguyễn Trãi, 1428/2000, tr. 45). Đây không chỉ là một tuyên ngôn độc lập, mà còn là một triết lý sống tử tế, lấy đạo nghĩa làm vũ khí.

Chủ tịch Hồ Chí Minh kế thừa truyền thống ấy, từng khẳng định: *"Chính nghĩa bao giờ cũng thắng hung tàn. Lòng nhân ái bao giờ cũng thắng bạo tàn"* (Hồ Chí Minh, 1947/2011, tr. 112). Trong chiến tranh gian khổ, tử tế vẫn hiện diện qua cách ứng xử nhân đạo với tù binh, qua sự sẻ chia "*hạt gạo cắn đôi, cọng rau bẻ nửa*". Điều này chứng minh: tử tế không làm con người yếu mềm, mà ngược lại, là bản lĩnh mềm nâng bước dân tộc vượt qua nghịch cảnh.

2.3. Tử tế trong tư tưởng chính trị và pháp luật hiện đại

Trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta nhiều lần nhấn mạnh đến giá trị nhân văn, nghĩa tình – chính là sự tử tế – như một trụ cột của phát triển. Văn kiện Đại hội XIII khẳng định: *"Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam"* (ĐCSVN, 2021, tr. 25). Khát vọng ấy không thể tách rời sự tử tế – vốn là mạch ngầm làm nên bản lĩnh và khí phách Việt Nam.

Pháp luật Việt Nam cũng ghi dấu rõ nét. Hiến pháp 2013 khẳng định: "*Các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển; nghiêm cấm mọi hành vi kỳ thị, chia rẽ dân tộc"* (Điều 5). Luật Hôn nhân và Gia đình 2014 nhấn mạnh nguyên tắc: "*Xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc, bền vững trên cơ sở tình yêu thương, bình đẳng, tôn trọng và giúp đỡ lẫn nhau*" (Quốc hội, 2014). Đây chính là sự pháp điển hóa đạo lý tử tế – từ gia đình đến xã hội.

2.4. Tử tế – *"sợi dây"* nối kết đại đoàn kết toàn dân tộc

Trong thời kỳ hội nhập, tử tế tiếp tục được khẳng định như sợi dây tinh thần bảo đảm niềm tin và sự cố kết dân tộc. Tổng Bí thư Tô Lâm tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc 2025 nhấn mạnh: *"Văn hóa Việt Nam là văn hóa của tình nghĩa, của sự sẻ chia và đoàn kết; muốn giữ vững niềm tin xã hội, chúng ta phải khơi dậy và lan tỏa những giá trị tử tế trong từng cộng đồng, từng con người"* (Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, 2025, tr. 7).

Từ đây có thể thấy: tử tế không chỉ dừng ở đạo lý cá nhân, mà đã trở thành chính sách văn hóa và chiến lược phát triển. Đó là sức mạnh mềm giúp đất nước giữ vững khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong bối cảnh biến động toàn cầu.

Tiểu kết

Tử tế trong truyền thống Việt Nam là sự kết tinh của trí tuệ dân gian, bản lĩnh lịch sử và tư tưởng chính trị hiện đại. Nó vừa là đạo lý nhỏ trong đời sống hằng ngày, vừa là nền tảng lớn trong xây dựng niềm tin, đoàn kết và phát triển quốc gia. Từ ca dao tục ngữ, đến Bình Ngô đại cáo, từ lời Chủ tịch Hồ Chí Minh đến Hiến pháp và nghị quyết của Đảng, sự tử tế luôn hiện diện như một "*mạch nguồn*" âm thầm nhưng bất tận. Và chính mạch nguồn ấy đã, đang và sẽ tiếp tục đưa dân tộc Việt Nam tiến bước vững vàng trong thế kỷ XXI.



Hình ảnh chỉ mang tính chất minh hoạ (sưu tầm)

3. Tử tế trong minh triết Phật giáo và văn hóa thế giới

Nếu coi truyền thống Việt Nam là mảnh đất gieo hạt, thì minh triết Phật giáo chính là cội nguồn nuôi dưỡng, và văn hóa thế giới là không gian để tử tế lan

tỏa và nảy nở. Trải qua hơn 25 thế kỷ, Phật giáo đã chỉ ra rằng: sự tử tế không phải là sự *"tốt bụng"* nhất thời, mà là pháp tu căn bản đưa con người ra khỏi khổ đau, thiết lập một trật tự nhân văn bền vững.

3.1. Tử tế trong minh triết Phật giáo

Trong Phật học, tử tế gắn liền với tâm từ bi (maitrī – karuṇā). Đức Phật mở đầu Kinh Pháp cú bằng một chân lý giản dị mà uyên nguyên: *"Ý dẫn đầu các pháp, ý làm chủ, ý tạo. Nếu nói hay hành động với tâm ý trong sạch, hạnh phúc sẽ theo ta như bóng không rời hình"* (Dhammapada, kệ 1). Đây chính là *"định nghĩa sơ nguyên"* của sự tử tế: một tâm ý trong sáng, chuyển hóa thành lời nói, hành động lành, và từ đó sinh ra hạnh phúc.

Hòa thượng Thích Trí Quảng, Pháp chủ Giáo hội Phật giáo Việt Nam, đã diễn đạt tư tưởng này bằng một ngôn ngữ rất Việt: *"Tử tế là gương mặt thật của Phật tính nơi mỗi con người. Khi sống tử tế, ta làm hiển lộ ánh sáng Phật trong đời sống hiện tại"* (Trí Quảng, 2023). Đó là sự khẳng định mang tính minh triết: tử tế không phải *"cái thêm vào"*, mà là bản lai diện mục của phật tính, là sự giác ngộ trong đời sống hàng ngày.

Nhiều học giả quốc tế cũng nhìn nhận tử tế như một "*chất liệu nền*" của đạo đức Phật giáo. Harvey (2013) nhận định: *"Thực hành từ bi chính là mở rộng sự tử tế vượt ra khỏi biên giới bản thân, để tạo ra mối dây liên kết toàn cầu*" (tr. 104). Keown (2013) thì cho rằng: *"Tử tế trong Phật giáo không chỉ là một lựa chọn đạo đức, mà là nguyên lý phổ quát, nền tảng cho mọi hành vi thiện*" (tr. 67). Điều này cho thấy: từ Phật giáo nguyên thủy đến Phật giáo hiện đại, tử tế luôn được coi là chuẩn mực toàn cầu.

3.2. Tử tế – ngôn ngữ chung của nhân loại

Điều thú vị là, ở bất cứ truyền thống nào, tử tế cũng hiện diện như một mẫu số chung xuyên văn hóa.

- Trong Kitô giáo, Chúa Giê-su dạy: *"Ngươi hãy yêu kẻ lân cận như chính mình"* (Tân Ước, Mátthêu 22:39).

- Trong Hồi giáo, Kinh Qur'an (16:90) ghi rõ: *"Allah truyền lệnh công bằng, tử tế và giúp đỡ thân nhân".*

- Trong triết học Hy Lạp cổ đại, Aristotle coi tử tế là biểu hiện của đức hạnh trong phronesis – trí tuệ thực tiễn.

Trong văn hóa hiện đại, Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền (1948) khẳng định: *"Mọi người sinh ra đều được tự do và bình đẳng về nhân phẩm và quyền lợi"* – một cách pháp điển hóa toàn cầu của tinh thần tử tế.

UNESCO (1996) trong Tuyên ngôn về Văn hóa hòa bình đã nhấn mạnh: "Một nền hòa bình bền vững chỉ có thể được xây dựng trên cơ sở của sự tôn trọng sự sống, lòng từ bi, khoan dung và đoàn kết nhân *loại"* (tr. 12). Như vậy, tử tế đã bước ra khỏi phạm vi cá nhân để trở thành chuẩn mực quốc tế, một nền tảng của "*văn hóa hòa bình*" cho nhân loại.

Đức Đạt Lai Lạt Ma (1999) thậm chí còn biến tử tế thành một "tôn giáo chung" khi khẳng định: *"My religion is kindness" – "Tôn giáo của tôi là lòng tử tế"* (tr. 21). Câu nói này mang tính khai phóng: vượt lên trên mọi biên giới tôn giáo, tử tế chính là "*ngôi đền chung*" mà mọi con người đều có thể bước vào.

3.3. Tử tế – từ Đông sang Tây, từ cổ điển đến hiện đại

Từ Đông sang Tây, từ cổ điển đến hiện đại, tử tế luôn được coi là *"quyền lực mềm"* giữ cho xã hội vận hành trong nhân văn.

Ở phương Đông, tử tế mang sắc thái bao dung, chan chứa nghĩa tình: *"Thương người như thể thương thân".*

Ở phương Tây, tử tế gắn liền với pháp lý và trách nhiệm công dân: *"Treat others as you wish to be treated" – "Đối xử với người khác như điều bạn mong người khác đối xử với mình".*

Trong thế giới đương đại, tử tế trở thành trụ cột của phát triển bền vững. Chương trình nghị sự 2030 của Liên Hợp Quốc nhấn mạnh mục tiêu: *"Không để ai bị bỏ lại phía sau"* – một sự chuyển dịch chính trị toàn cầu hóa tinh thần tử tế vào chính sách.

Nói cách khác, tử tế chính là dòng chảy ngầm xuyên suốt lịch sử và văn hóa nhân loại: khi còn hiện diện, xã hội còn nhân tính; khi phai nhạt, xã hội rơi vào khủng hoảng đạo đức.

Tiểu kết

Trong minh triết Phật giáo, tử tế là sự hiển lộ của Phật tính, là con đường thực hành từ bi, hỷ, xả. Trong văn hóa thế giới, tử tế là mẫu số chung, vượt qua biên giới tôn giáo, văn hóa, chính trị. Từ lời dạy của đức Phật, của Chủ tịch Hồ Chí Minh, của Hòa thượng Thích Trí Quảng đến tiếng nói của đức Đạt Lai Lạt Ma và UNESCO, tất cả đều hội tụ vào một chân lý: tử tế là nền móng chung để nhân

loại cùng nhau xây dựng một thế giới hòa bình, hạnh phúc và bền vững.



Hình ảnh chỉ mang tính chất minh hoạ (sưu tầm).

4. Tử tế trong thời đại mới – Đọc từ 4 nghị quyết trụ cột của Bộ Chính trị

Tử tế – một đạo lý tưởng chừng giản dị – hôm nay đã bước vào *"trục chính trị trung tâm"* của quốc gia. Nếu trong truyền thống, tử tế là gốc của nghĩa tình, thì trong thời đại hội nhập và chuyển đổi số, nó trở thành chỉ số nhân văn để đo chất lượng phát triển. Bốn Nghị quyết trụ cột của Bộ Chính trị năm 2025 (NQ 57, 59, 66, 68) là minh chứng sống động: Đảng đã nhìn thấy và khẳng định rằng, mọi tiến bộ vật chất phải được định hình bằng tử tế; nếu không, sự phát triển sẽ khuyết thiếu và dễ đổ vỡ.

4.1. Nghị quyết 57-NQ/TW: Tử tế trong không gian số

Trong Nghị quyết 57-NQ/TW về khoa học công nghệ và chuyển đổi số, Bộ Chính trị yêu cầu: *"Phát triển khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo phải gắn liền với xây dựng con người toàn diện, đạo đức số, bảo đảm an toàn, nhân văn trong không gian mạng"* (Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 2025a, tr. 12).

"Đạo đức số" chính là hình thức hiện đại của sự tử tế. Bởi không gian mạng là nơi con người dễ trút bỏ trách nhiệm, ẩn danh sau màn hình. Nếu thiếu tử tế, không gian ấy biến thành nơi gieo rắc thù hận, tin giả, chia rẽ. Nhưng nếu gieo tử tế, đó sẽ là môi trường lan tỏa tri thức, kết nối cộng đồng, nuôi dưỡng sáng tạo. Tử tế vì vậy không chỉ là phẩm chất cá nhân, mà là bức tường lửa đạo đức,

giữ cho công nghệ phục vụ con người, chứ không biến con người thành nô lệ của công nghệ.

4.2. Nghị quyết 59-NQ/TW: Tử tế như quyền lực mềm trong hội nhập

Nghị quyết 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế khẳng định: *"Giữ vững độc lập, tự chủ, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, chủ động đóng góp xây dựng cộng đồng quốc tế hòa bình, công bằng, hợp tác và phát triển bền vững"* (Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 2025b, tr. 8).

Ở đây, tử tế trở thành bản sắc ngoại giao Việt Nam. Không phải ngẫu nhiên mà Việt Nam được cộng đồng quốc tế nhìn nhận là đối tác tin cậy, thành viên có trách nhiệm. Bởi chính tử tế – thông qua sự chân thành, giữ chữ tín, hành xử công bằng – đã nâng uy tín quốc gia. Trong thế giới đa cực đầy cạnh tranh, *"tử tế"* không làm Việt Nam yếu thế, mà ngược lại, là quyền lực mềm giúp Việt Nam lan tỏa ảnh hưởng, xây dựng thương hiệu quốc gia.

4.3. Nghị quyết 66-NQ/TW: Tử tế như nền móng pháp quyền

Nghị quyết 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật xác định: "Hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, lấy quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân làm trung tâm" (Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 2025c, tr. 4).

Đây chính là tử tế trong pháp quyền. Một nền pháp luật chỉ được Nhân dân tin tưởng khi nó đối xử tử tế với Nhân dân: minh bạch thay vì rườm rà, công bằng thay vì đặc quyền, lấy bảo vệ kẻ yếu làm ưu tiên thay vì dung dưỡng lợi ích nhóm. Tử tế trong pháp luật không chỉ tạo ra trật tự, mà còn khơi nguồn niềm tin – thứ vốn quý nhất của một xã hội ổn định.

4.4. Nghị quyết 68-NQ/TW: Tử tế trong kinh doanh và phát triển bền vững

Nghị quyết 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân nhấn mạnh: *"Phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng, gắn với trách nhiệm xã hội, văn hóa kinh doanh, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững"* (Ban Chấp hành Trung ương Đảng, 2025d, tr. 6).

Điểm nhấn ở đây là "*văn hóa kinh doanh tử tế*". Một nền kinh tế tư nhân mạnh không thể chỉ chạy theo lợi nhuận, mà phải biết đặt trách nhiệm xã hội, bảo vệ môi trường và chăm lo người lao động lên hàng đầu. Doanh nghiệp tử tế chính là hạt nhân của nền kinh tế tử tế – nơi *"lợi nhuận"* song hành với *"lợi ích chung"* , nơi kinh doanh gắn liền với đạo lý, để giàu sang không tách rời nhân nghĩa.

Tiểu kết

Nhìn vào 4 Nghị quyết trụ cột, có thể thấy rõ: tử tế không còn là lời khuyên đạo đức, mà đã được nâng tầm thành triết lý chính trị và chiến lược phát triển.

- Trong công nghệ: tử tế để nhân văn hóa không gian số.

- Trong hội nhập: tử tế để Việt Nam trở thành đối tác tin cậy.

- Trong pháp quyền: tử tế để pháp luật trở thành công cụ bảo vệ dân.

- Trong kinh tế: tử tế để phát triển bền vững.

Từ một "*đạo lý nhỏ*" trong đời sống dân gian, tử tế hôm nay đã trở thành tầm nhìn lớn của quốc gia trong kỷ nguyên mới. Và đó là cách Đảng đã "*chính trị hóa"* tử tế thành sức mạnh mềm của dân tộc.

5. Tử tế – Chìa khóa của đoàn kết và niềm tin xã hội

Trong hành trình dựng nước và giữ nước, sức mạnh lớn nhất của dân tộc Việt Nam không phải chỉ ở vũ khí, mà ở niềm tin và sự đoàn kết. Nhưng đoàn kết không phải điều tự nhiên mà có, niềm tin cũng không phải thứ có thể áp đặt. Chúng chỉ bền vững khi được nuôi dưỡng bởi một nền tảng đạo lý chung – và nền tảng ấy chính là sự tử tế.

5.1. Tử tế và niềm tin xã hội

Tổng Bí thư Tô Lâm trong Hội nghị Văn hóa toàn quốc (2025) đã khẳng định: *"Muốn giữ vững niềm tin xã hội, chúng ta phải khơi dậy và lan tỏa những giá trị tử tế trong từng cộng đồng, từng con người"* (Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, 2025, tr. 7). Đây là lời nhấn mạnh mang tính cốt lõi: niềm tin xã hội không đến từ những mệnh lệnh, mà từ những cử chỉ tử tế được nhân rộng trong đời sống hằng ngày.

Một chính quyền tử tế với dân, một cán bộ tử tế trong hành xử, một công dân tử tế trong cộng đồng – tất cả cộng hưởng để tạo ra một chuỗi niềm tin liên kết. Niềm tin ấy không thể mua bằng vật chất, không thể cưỡng ép bằng quyền lực,

mà chỉ có thể gây dựng bằng tử tế. Ở đây, tử tế chính là *"tiền tệ mềm"* của niềm tin xã hội – càng cho đi càng sinh sôi, càng lan tỏa càng bền chặt.

5.2. Tử tế – nền móng của đại đoàn kết dân tộc

Khối đại đoàn kết 54 dân tộc Việt Nam – thành quả lớn nhất mà Bác Hồ và Đảng ta gây dựng – chỉ bền chặt khi được gắn kết bằng sự tử tế. Như Hiến pháp 2013 khẳng định: *"Các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển"* (Điều 5). Đằng sau những dòng chữ pháp lý ấy chính là thông điệp nhân văn: tử tế là *"chất keo"* gắn kết cộng đồng, vượt lên mọi khác biệt về ngôn ngữ, phong tục, tín ngưỡng.

Trong truyền thống, tinh thần ấy đã được đúc kết qua câu ca: *"Bầu ơi thương lấy bí cùng, tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn"*. Trong hiện đại, tinh thần ấy được cụ thể hóa qua những chương trình lớn: *"Đền ơn đáp nghĩa"*, *"Không để ai bị bỏ lại phía sau"*, *"Xóa nhà tạm, nhà dột nát"*. Tất cả đều minh chứng: đoàn kết dân tộc không chỉ đến từ mục tiêu chung, mà từ những nghĩa cử tử tế cụ thể, từ sự chăm lo cho những phận người yếu thế.

5.3. Tử tế trong bối cảnh toàn cầu bất định

Thế giới hôm nay là một "kỷ nguyên bất định" với dịch bệnh, khủng hoảng kinh tế, biến đổi khí hậu, xung đột địa – chính trị. Trong bối cảnh ấy, xã hội dễ rạn nứt, niềm tin dễ lung lay. Chính lúc này, tử tế trở thành lá chắn mềm để bảo vệ sự ổn định:

- Tử tế trong lãnh đạo → tạo dựng hình ảnh chính quyền gần dân, vì dân.

- Tử tế trong truyền thông → chống lại tin giả, giữ cho xã hội sự thật.

- Tử tế trong cộng đồng → làm ấm lại tình người, khơi dậy lòng nhân ái.

- Tử tế vì thế không chỉ là đạo lý truyền thống, mà đã trở thành chiến lược chính trị – xã hội, là công cụ quan trọng để bảo vệ niềm tin và củng cố ổn định quốc gia.

Tiểu kết

Đoàn kết, theo lời Bác Hồ, là *"truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và dân tộc ta"* (Hồ Chí Minh, 2011, Tập 9, tr. 273). Nhưng đoàn kết ấy chỉ thực sự bền chặt khi được thấm nhuần tử tế. Từ lời nhắc của Tổng Bí thư Tô Lâm đến Hiến pháp, từ ca dao dân gian đến chính sách hiện đại, tất cả đều cho thấy: tử tế là chiếc chìa khóa mở cánh cửa niềm tin và đoàn kết. Nó không cao xa, mà giản dị;

nhưng chính sự giản dị ấy làm nên sức mạnh trường tồn của dân tộc Việt Nam.

6. Tử tế – Đạo lý nhỏ làm nên thế giới lớn

Trong guồng quay hối hả của kỷ nguyên XXI, thế giới chứng kiến những thành tựu công nghệ vượt bậc, những bước tiến khoa học vĩ đại, nhưng đồng thời cũng chất chứa không ít bất ổn: xung đột, khủng hoảng, biến đổi khí hậu, khủng hoảng niềm tin. Giữa những nghịch lý ấy, dân tộc Việt Nam một lần nữa nhắc nhớ nhân loại về một đạo lý giản dị mà bất diệt: tử tế.

6.1. Tử tế – gốc rễ của nhân cách và thước đo của phát triển

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: *"Có tài mà không có đức là người vô dụng; có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó"* (Hồ Chí Minh, 1949/2011, tr. 274). Ở đây, "đức" không gì khác ngoài sự tử tế – cốt lõi để hình thành nhân cách và giữ cho tài năng không biến thành hiểm họa.

Đảng ta, trong Văn kiện Đại hội XIII, đã chỉ rõ: *"Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam"* (ĐCSVN, 2021, tr. 25). *"Phồn vinh"* và *"hạnh phúc"* ở đây không chỉ là GDP hay chỉ số thu nhập, mà còn là chỉ số tử tế – nơi người dân sống nhân nghĩa, xã hội vận hành bằng công bằng, nhà nước được xây dựng trên niềm tin.

6.2. Tử tế – quyền lực mềm của nhân loại

Nếu khoa học, kinh tế và chính trị là *"cơ bắp"* của nhân loại, thì tử tế chính là trái tim. Không có tử tế, sức mạnh sẽ trở thành bạo lực; trí tuệ sẽ trở thành xảo quyệt; quyền lực sẽ trở thành áp bức.

Minh triết Phật giáo đã khẳng định: *"Ý dẫn đầu các pháp, ý làm chủ, ý tạo"* (Kinh Pháp cú, kệ 1). Một tâm ý tử tế sẽ dẫn đến một hành động tử tế, và hành động ấy tạo ra xã hội lành mạnh. Đức Đạt Lai Lạt Ma thì đi xa hơn khi nói: "*My religion is kindness" – "Tôn giáo của tôi là lòng tử tế"* (Dalai Lama, 1999, tr. 21). Đó là cách biến tử tế thành tôn giáo chung của toàn cầu, vượt lên mọi ranh giới niềm tin.

UNESCO (1996) cũng tuyên ngôn: *"Một nền hòa bình bền vững chỉ có thể được xây dựng trên cơ sở của lòng từ bi, khoan dung và đoàn kết nhân loại"* (tr. 12). Như vậy, tử tế đã được *"toàn cầu hóa"* thành chuẩn mực chung, một năng lượng mềm để thế giới cùng tồn tại.

6.3. Tử tế – nền móng phát triển bền vững

Bốn nghị quyết trụ cột của Bộ Chính trị năm 2025 đã định hình sự tử tế trong mọi lĩnh vực phát triển:

- Nghị quyết 57: tử tế để nhân văn hóa công nghệ số.

- Nghị quyết 59: tử tế để Việt Nam hội nhập như đối tác tin cậy.

- Nghị quyết 66: tử tế để pháp luật trở thành công cụ bảo vệ Nhân dân.

- Nghị quyết 68: tử tế để kinh doanh trở thành động lực bền vững.

Tất cả cho thấy: tử tế không chỉ là đạo lý truyền thống, mà đã được nâng lên thành tầm nhìn chiến lược quốc gia.

6.4. Tử tế – từ hạt giống nhỏ đến thế giới lớn

- Trong gia đình, tử tế là tình cha mẹ con cái, nghĩa vợ chồng.

- Trong cộng đồng, tử tế là tình làng nghĩa xóm, sự nhường nhịn sẻ chia.

- Trong quốc gia, tử tế là niềm tin chính trị, là công lý được thực thi.

- Trong thế giới, tử tế là hòa bình, hợp tác, nhân quyền, phát triển bền vững.

Chính vì vậy, có thể nói: tử tế là hạt giống nhỏ gieo trong lòng người, nhưng khi được nuôi dưỡng, nó nở ra thành một "*thế giới lớn*" – nơi con người sống với nhau bằng nhân nghĩa và hợp tác. Nếu thiếu tử tế, phát triển sẽ là một "*ngôi nhà không nền móng*"; nhưng nếu có tử tế, đó sẽ là "*ngôi nhà chung của nhân loại*".

Tiểu kết

Tử tế là đạo lý, có sức mạnh kiến tạo thế giới lớn. Đó không phải là khẩu hiệu đạo đức để trang trí, mà là trục nhân văn xoay chuyển toàn bộ đời sống xã hội. Từ truyền thống Việt Nam đến minh triết Phật giáo, từ phát biểu của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Tổng Bí thư Tô Lâm đến tuyên ngôn của UNESCO và Đạt Lai Lạt Ma, tất cả đều chung một tiếng nói: không có tử tế, không thể có niềm tin, không có hòa bình, không có phát triển bền vững.

7. Kết luận – Thông điệp của tác giả

Đi dọc chiều dài lịch sử, ta thấy sự tử tế như một mạch ngầm xuyên suốt, nuôi dưỡng sự trường tồn của dân tộc Việt Nam và soi sáng bước đi của nhân loại. Nó không ồn ào như chiến công, không hào nhoáng như vinh quang vật chất, nhưng lại là nền đất bền chắc để mọi giá trị lớn lao mọc lên.

Từ ca dao "*Một miếng khi đói bằng một gói khi no*", đến bản hùng văn Bình Ngô đại cáo với tư tưởng *"Lấy đại nghĩa để thắng hung tàn, lấy chí nhân để thay cường bạo"*; từ lời Bác Hồ *"Có tài mà không có đức là người vô dụng"* đến phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm rằng "Giữ vững niềm tin xã hội phải bắt đầu từ những giá trị tử tế" – tất cả đã gặp nhau ở một chân lý: tử tế là nền móng để kiến tạo niềm tin, đoàn kết và sự phát triển bền vững.

Ở bình diện tôn giáo và triết học, tử tế cũng là mẫu số chung. Phật giáo gọi đó là từ bi và phật tính hiển lộ; Kitô giáo gọi đó là bác ái và yêu thương tha nhân; UNESCO gọi đó là văn hóa hòa bình; Đức Đạt Lai Lạt Ma giản dị hóa thành: *"My religion is kindness"*. Như vậy, dù ngôn ngữ khác nhau, tất cả đều cùng khẳng định một lẽ: tử tế chính là *"tôn giáo chung"* của toàn nhân loại.

Trong kỷ nguyên bất định, khi công nghệ phát triển nhanh hơn đạo đức, khi toàn cầu hóa đi kèm chia rẽ, khi thông tin tràn ngập nhưng niềm tin khan hiếm, thì tử tế trở thành chỉ số nhân văn mới để đo chất lượng phát triển. Một xã hội giàu có nhưng thiếu tử tế sẽ nghèo đi trong tâm hồn; một quốc gia mạnh mẽ nhưng thiếu tử tế sẽ mong manh trong niềm tin; một thế giới tiến bộ nhưng thiếu tử tế sẽ dễ gãy đổ trong xung đột.

Với Việt Nam, tử tế không chỉ là *"đạo lý của cuộc sống"* của cha ông, mà đã trở thành tầm nhìn chiến lược của Đảng. Được thể hiện trong bốn nghị quyết trụ cột của Bộ Chính trị, tử tế nay đã bước lên vị trí nguyên tắc phát triển quốc gia: nhân văn trong chuyển đổi số, bản sắc trong hội nhập, công bằng trong pháp luật, trách nhiệm trong kinh doanh. Đó là cách Đảng biến tử tế thành chính trị học của sự nhân văn, làm nền cho khát vọng *"phồn vinh, hạnh phúc".*

Với thế giới, tử tế là quyền lực mềm để hóa giải cực đoan, nối lại niềm tin, đưa nhân loại thoát khỏi vòng xoáy thù hận. Nếu mỗi người gieo một hạt tử tế, nhân loại sẽ gặt một cánh đồng hòa bình. Nếu mỗi quốc gia kiến tạo chính sách tử tế, thế giới sẽ tìm thấy một tương lai bền vững.

Thông điệp

Tử tế không chỉ là phẩm chất cá nhân, mà là sức mạnh tập thể; không chỉ là lời dạy của cha ông, mà là tầm nhìn của thời đại; không chỉ là đạo lý nhỏ, mà là nền móng cho một thế giới lớn. Hãy tử tế – để Việt Nam vững vàng trong hội

nhập, để nhân loại tìm thấy nhau trong đa dạng, để tương lai được thắp sáng bằng hòa bình, công lý và hạnh phúc.

Chú thích từ *"Tử tế": "Tử tế"* là phẩm chất đạo đức thể hiện sự chân thành, thiện lương và biết quan tâm đến người khác. Người tử tế hành xử có chuẩn mực, công bằng, không vụ lợi, luôn đặt lợi ích chung lên trên lợi ích riêng. Trong văn hóa Việt, *"tử tế"* được coi như nền tảng nhân cách, nuôi dưỡng niềm tin và gắn kết cộng đồng.

Tài liệu tham khảo (chuẩn hóa – APA 7th):

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2025a). Nghị quyết số 57-NQ/TW về phát triển khoa học công nghệ và chuyển đổi số. Hà Nội: Văn phòng Trung ương Đảng.

2. Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2025b). Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Hà Nội: Văn phòng Trung ương Đảng.

3. Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2025c). Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật. Hà Nội: Văn phòng Trung ương Đảng.

4. Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2025d). Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân. Hà Nội: Văn phòng Trung ương Đảng.

5. Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương. (2025). Phát biểu tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc. Hà Nội: Văn phòng Trung ương Đảng.

6. Dalai Lama. (1999). Ethics for the new millennium. New York: Riverhead Books.

7. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII (Tập 1). Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

8. Harvey, P. (2013). An introduction to Buddhism: Teachings, history and practices (2nd ed.). Cambridge: Cambridge University Press.

9. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. (2013). Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia.

10. Hồ Chí Minh. (2011). Toàn tập (Tập 4, 9). Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

11. Keown, D. (2013). Buddhist ethics: A very short introduction. Oxford: Oxford University Press.

12. Nguyễn Trãi. (2000). Bình Ngô đại cáo (xuất bản lần 2). Hà Nội: Nxb Văn học. (Tác phẩm gốc 1428).

13. Quốc hội. (2014). Luật Hôn nhân và Gia đình. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia.

14. UNESCO. (1996). Declaration on a culture of peace. Paris: UNESCO.